TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2023/QĐST- HNGĐ	*M, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Hồng Nương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tiềm

2. Ông Võ Tự Trị

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị D, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú: Số X, Khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

1.2. Bị đơn: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Số X, Khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Chị Lý Thị D và anh Phạm Văn V thuận tình ly hôn.

Về con chung: các đương sự tự xác định thống nhất có 02 con chung họ và tên: Phạm Thành T, sinh ngày 27/12/2006 và Phạm Chon Đ, sinh ngày 23/11/2018.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự: Giao 02 con chung họ và tên: Phạm Thành T, sinh ngày 27/12/2006 và Phạm Chon Đ, sinh ngày 23/11/2018 cho chị Lý Thị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Lý Thị D không yêu cầu Phạm Văn V cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho Phạm Văn V, không ai được quyền cản trở Phạm Văn V thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của đương sự có tài sản chung là tiệm sử xe hiện anh V đang quản lý, anh chị yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có. Do đó, về tài sản chung được tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lý Thị D phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003890 ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận M, thành phố Cần Thơ thành tiền án phí (chị Diễm đã nộp xong án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. M;
- Chi cục THADS Q. M;
-TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hồng Nương